

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4538 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để xây dựng hạng mục Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Hà Phù (tại K1+184 đê tả sông Yên) thuộc công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Công, huyện Nông Công

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4780/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí xử lý, khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai, mưa lũ gây ra;

Theo Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Nông Công về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Công, huyện Nông Công;

Theo Quyết định số 220/QĐ-BQLDA ngày 20/7/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Công về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Công, huyện Nông Công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 335/TTr-SNN&PTNT ngày 22/11/2023 và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Công tại Tờ trình số 283/TTr-QLDA ngày 03/11/2023 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để xây

dựng hạng mục Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Hà Phù (tại K1+184 đê tả sông Yên) thuộc công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều để xây dựng hạng mục Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Hà Phù (tại K1+184 đê tả sông Yên) thuộc công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Hà Phù (tại K1+184 đê tả sông Yên) thuộc công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống.

3. Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Linh Trang và Công ty TNHH xây dựng Kim Toàn.

4. Vị trí xây dựng: Tại K1+184 đê tả sông Yên, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống.

5. Quy mô, kết cấu chủ yếu:

- Nhà máy bơm: Kiểu móng tách rời, dạng nhà cấp IV; 1 gian, kích thước (rộng x dài) = (4,4 x 4,5) m. Kết cấu móng cọc, cột, dầm, mái kiểu khung cứng bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250; nền nhà máy tại cao trình (+3.80) m gia cố bằng bê tông thường (BTT) M200 dày 15 cm; bộ lắp máy có kích thước (BxLxH) = (0,8x2x0,7) m bằng BTT M200.

- Bể hút: Lấy nước trực tiếp từ sông Yên, kích thước lòng bể dài 3 m, rộng từ (2 ÷ 3) m; kết cấu bằng BTCT M250, gia cố đáy trước cửa vào bể hút bằng BTT M200 dày 30 cm.

- Bể xả: Kích thước lòng bể (dài x rộng) = (3,2 x 2,1) m; kết cấu bằng BTT M200 và BTCT M250.

- Kè gia cố chống sạt lở mái 2 bên mái bể hút: Chiều dài gia cố 54,6 m, đầu tuyến nối tiếp với kè cũ tại K1+171,7; hình thức kè lát mái:

+ Chân kè: Dạng lăng thể tựa bằng đá học thả rời, có cao trình đỉnh (+0.65) m, chiều rộng đỉnh 3 m, hệ số mái chân kè $m = 1,5$; mặt và mái lăng thể từ cao trình (+0.65) m xuống đến cao trình (+0.15) m được chêm chèn chặt bằng đá lát khan dày 30 cm; khóa đỉnh lăng thể bằng dầm BTCT M250, kích thước (BxH) = (0,3x0,5) m.

+ Mái kè: Gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn (BTĐS) M250 kích thước (40x40x16) cm trong hệ khung dầm BTCT M250 được tạo bởi các dầm dọc và ngang mái kè, tạo thành liên kết mảng mềm trong khung; dưới cấu kiện BTĐS là lớp đá dăm (1x2) cm dày 10 cm và 01 lớp vải địa kỹ thuật ART-15 (hoặc tương đương).

+ Đinh kè: Có cao trình từ (+4.20) đến (+5.60) m, khoá đỉnh kè bằng dầm BTCT M250, kích thước (BxH) = (0,3x0,5) m. Phía trong dầm đỉnh kè gia cố BTT M250 rộng 4 m dày 20 cm, dưới là lớp móng đá dăm tiêu chuẩn dày 18 cm.

- Thiết bị: 1 máy bơm HL700-7, động cơ 22kW và thiết bị điện động lực phục vụ vận hành máy bơm.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

6. Thời gian được phép thi công: Kể từ ngày được cấp phép đến ngày 31/5/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Hà Phù (K1+184 đê tả sông Yên) thuộc công trình Xử lý khắc phục tuyến đê tả sông Yên từ K0 đến K1+210 đoạn qua tiểu khu Vũ Yên, thị trấn Nông Công đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho công trình đề điều trong thời gian thi công và khai thác, sử dụng; sửa chữa, khắc phục những sự cố, hư hỏng của đề điều do việc thi công và sử dụng công trình gây ra; chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về đề điều trong quá trình khai thác, sử dụng hoặc khi tu bổ đề.

- Có giải pháp đảm bảo kín nước giữa phần bể xả trạm bơm (xây dựng lại mới) và cống cũ của trạm bơm Hà Phù (phần được giữ nguyên).

- Di chuyển cột điện (làm mới) ở phía ngoài vào bên trong khuôn viên của trạm bơm.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đề theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đề điều, lòng và bãi sông làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đề điều và hành lang thoát lũ.

- Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư và nhà thầu thi công chịu trách nhiệm hoàn trả lại mặt bằng các công trình đề điều theo hiện trạng ban đầu; thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang